

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 342/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn ĐN, xã AT, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1992

Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn ĐN, xã AT, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/8/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Văn Hải A, sinh ngày 08/6/2013 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực đến khi cháu A đủ 18 (mười tám) tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện anh Nguyễn Văn T không yêu cầu chị Nguyễn Thị Y cấp dưỡng nuôi con chung với anh. Chị Nguyễn Thị Y tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo khả năng của mình.

Chị Nguyễn Thị Y có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, công sức đóng góp khác, nợ chung:** Ghi nhận sự tự nguyện chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2020/0015912 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Y 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- UBND xã AT, H.Hoài Đức, Tp.Hà Nội;
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thu Hoài